

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (Chỉ thị số 39-CT/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai quán triệt, đẩy mạnh tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 39-CT/TW phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, xác định các nội dung trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trên địa bàn.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW bảo đảm triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị, thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

II - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, nhất là thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

2. Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với tín dụng chính sách xã hội. Xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của từng địa phương, đơn vị.

Các cấp, các ngành, các địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; lồng ghép với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn. Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục thực hiện tốt hoạt động nhận ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội, nắm chắc tình hình sử dụng vốn của người vay, đảm bảo nguồn vốn tín dụng chính sách được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, sử dụng vốn đúng mục đích; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ người vay về kinh nghiệm sản xuất, khoa học kỹ thuật, giúp người vay sử dụng vốn vay hiệu quả, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững.

Rà soát, bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách tín dụng đối với nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo hướng mở rộng đối tượng thụ hưởng, ưu đãi về lãi suất cho vay, điều kiện, thủ tục vay vốn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội. Rà soát, tạo điều kiện và tập trung nguồn lực, thực hiện mức ưu đãi cao nhất trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, các đối tượng chính sách khác. Chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác...

Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách triển khai trên địa bàn. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội tại địa phương; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách gắn với phát

triển kinh tế - xã hội địa phương trong giai đoạn mới.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

Ưu tiên bố trí kịp thời ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, phần đầu hàng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, các doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp tục triển khai vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

5. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn

Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù; chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả; không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, đặc biệt là nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động của các Điểm giao dịch xã, phường, thị trấn. Nâng cao năng lực quản trị và công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; năng lực dự báo, phân tích, nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, phát triển, áp dụng các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội; tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân.

6. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách, kiểm soát tín dụng đến một cách hiệu quả.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy, các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên

truyền và xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2025.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan đến thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nêu trên.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị đến hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân; tăng cường giám sát, phản biện xã hội góp phần thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách về tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đ/c UVBTVTƯ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh,
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh,
- CPVP, CVK8,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Lê Kim Toàn